ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 16 /2026/QĐ-UBND	*Sơn La, ngày 15 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục nghề, ngư cụ cấm sử dụng khai thác thủy sản; Danh mục khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn trên địa bàn tỉnh Sơn La

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 *được sửa đổi, bổ sung bởi* Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 41/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn về Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định danh mục nghề, ngư cụ cấm sử dụng khai thác thủy sản; danh mục khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về danh mục nghề, ngư cụ cấm sử dụng khai thác thuỷ sản, danh mục khu vực cấm khai thác thuỷ sản có thời hạn trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Danh mục nghề, ngư cụ cấm sử dụng khai thác thủy sản; danh mục khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn

1. Danh mục nghề, ngư cụ cấm sử dụng khai thác thủy sản

- Nghề lưới kéo.

- Nghề lồng xếp (lờ dây, bát quái, dớn, lừ).

- Các nghề: đáy; xăm; chấn; te kết hợp với tàu có gắn động cơ.

- Nghề cào đáy bằng khung sắt có kết hợp với tàu, máy kéo, bơm thổi (cào lươn, cào nhuyễn thể).

2. Danh mục khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn

TT	Khu vực cấm	Xã	Phạm vi/Tọa độ cấm	Diện tích (ha)	Thời gian cấm (Từ ngày - đến ngày)
1	Sông Mã: Vùng ngập nước từ Bản Cỏ, xã Chiềng Khương đến Tổ 3, xã Sông Mã	Chiềng Khương, Sông Mã	Vùng nước trong phạm vi đường nối các điểm có tọa độ: C1a:(20°54'52.22"N; 103°57'45.81"E) C1b:(20°54'52.77"N; 103°57'47.52"E) C1c:(21°03'19.53"N; 103°44'44.89"E) C1d:(21°03'19.25"N; 103°44'43.02"E)	311 ha (dài khoảng 35 km)	Từ ngày 01/4 đến ngày 31/7 dương lịch hàng năm

Điều 3. Tổ chức thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 4 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Uỷ ban MTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình;
- Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Phú 06b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Công